

Số: 520 /QĐ-CDCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Trường Cao đẳng Công Thương thành phố Hồ Chí Minh**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 2043/QĐ-BCT ngày 06 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công thương thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác học sinh, sinh viên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác học sinh, sinh viên của Trường cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/9/2019; và thay thế Quyết định số 75/QĐ-CDCT ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Các Phòng, Khoa, Trung tâm trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những điểm mới phát sinh, có trách nhiệm phản ánh kịp thời về Ban Giám hiệu để hướng dẫn hoặc bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



## QUY CHẾ

### Công tác học sinh, sinh viên

#### **của Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5.20...../2019/QĐ-CDCT ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công thương TP. Hồ Chí Minh)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này là văn bản cụ thể hóa các quy định của Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, cao đẳng;

2. Quy chế này áp dụng cho các Phòng, Khoa, Trung tâm trực thuộc Trường.

##### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Học sinh, sinh viên quy định tại Quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp hệ chính quy trong Trường.

2. Công tác học sinh, sinh viên là công tác trọng tâm của Trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với học sinh, sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

### Chương II

#### NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

##### **Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên**

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nội quy, quy chế, quy định của Trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các học sinh, sinh viên khác trong Trường; đoàn kết,

giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Trường và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; kịp thời báo cáo với khoa, phòng Quản lý đào tạo, phòng Công tác Học sinh - Sinh viên, Hiệu trưởng hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Trường.

6. Tham gia các hoạt động đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Trường.

#### **Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên**

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyên trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong các tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của học sinh, sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan trong và ngoài Trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia đóng góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, sinh viên.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện, và các giấy tờ khác có liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Trường.

#### **Điều 5. Những việc học sinh, sinh viên không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên khác trong Trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh, sinh viên.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Trường.

4. Say rượu bia khi đến lớp.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong Trường hoặc nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

### Chương III

## NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC QUẢN LÝ

### Điều 6. Nội dung công tác học sinh, sinh viên

#### 1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a) Giáo dục chính trị, tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để học sinh, sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng;

b) Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh, sinh viên về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng;

c) Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật;

d) Tạo điều kiện giúp đỡ học sinh, sinh viên phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng Sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Trường;

e) Giáo dục thể chất: Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

#### 2. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên;

c) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh, sinh viên; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên;

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; phối hợp công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp

đảm bảo an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Trường;

e) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh, sinh viên;

f) Quản lý học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh, sinh viên ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho học sinh, sinh viên. Định kỳ hàng năm tổ chức đối thoại giữa học sinh, sinh viên và Ban giám hiệu.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh, sinh viên

a) Tư vấn cho học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe;

b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Trường; tạo điều kiện giúp đỡ học sinh, sinh viên là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và học sinh, sinh viên thuộc nhóm đối tượng cần được hỗ trợ;

c) Giáo dục các kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho học sinh, sinh viên;

d) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên;

e) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

f) Tổ chức thực hiện công tác y tế trong trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh, sinh viên

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê học sinh, sinh viên, thực trạng việc làm của học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Trường, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Hồ Chí Minh, Bộ Công thương và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

## **Điều 7. Tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên**

1. Phòng Quản lý đào tạo: Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học trình độ trung cấp, cao đẳng hệ chính quy theo quy định. Thống nhất với Phòng

Công tác Học sinh – Sinh viên về nội dung và lịch sinh hoạt đầu khóa cho học sinh, sinh viên.

2. Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế: Phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp. Giáo dục kiến thức khởi nghiệp. Các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh, sinh viên.

3. Phòng Quản lý Ký túc xá: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh, sinh viên ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh, sinh viên nội trú.

4. Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp: Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên; Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

5. Phòng Tổ chức – Hành chính: Tổ chức thực hiện công tác y tế trong trường học theo quy định.

6. Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng: Thực hiện công tác báo cáo, thống kê học sinh, sinh viên, thực trạng việc làm của học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Trường, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Hồ Chí Minh, Bộ Công thương và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

7. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên: Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

8. Các Khoa chuyên ngành, Cố vấn học tập: Tổ chức các cuộc thi học thuật, tay nghề; phối hợp tổ chức các hoạt động; Tư vấn cho học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe;

9. Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên: Thực hiện các nội dung được nêu trong Điều 6 (trừ các nội dung đã phân công cho các đơn vị từ Khoản 1 đến Khoản 8 của Điều này).

#### **Chương IV**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN**

#### **Điều 8. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên**

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác;

2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của học sinh, sinh viên;
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện;
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên và các Khoa, Cố vấn học tập, Phòng Quản lý đào tạo; Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Phòng Quản lý Ký túc xá, Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên.

### **Điều 9. Nội dung và thang điểm đánh giá**

Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của học sinh, sinh viên. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm;
2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Trường: Tối đa 25 điểm;
3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm;
4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

### **Điều 10. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá**

1. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập
  - a) Ý thức và thái độ trong học tập;
  - b) Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
  - c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
  - d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
  - e) Kết quả học tập.
2. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Trường
  - a) Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, cơ quan quản lý thực hiện trong Trường;
  - b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và những quy định khác của Trường.



3. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Học sinh, sinh viên là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể;

b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

4. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của học sinh, sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ chí Minh, Hội sinh viên và các tổ chức khác của học sinh, sinh viên trong Trường;

b) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Trường;

c) Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).

5. Điểm chi tiết cho từng tiêu chí và biểu mẫu Phiếu đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên, Bảng tổng hợp điểm rèn luyện của các lớp chuyên ngành được thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Quy chế này.

### **Điều 11. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được phân thành 5 loại: Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình và Yếu. Cụ thể như sau:

a) Loại Xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;

b) Loại Tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;

c) Loại Khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;

d) Loại Trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;

e) Loại Yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

## **Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên**

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên. Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

b) Thường trực Hội đồng: Là Trưởng Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa chuyên ngành, các phòng, các Trung tâm liên quan; đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

a) Đến thời điểm đánh giá theo quy định, học sinh, sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết (Phụ lục 1) do Trường quy định;

b) Cố vấn học tập tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh, sinh viên trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá  $\frac{1}{2}$  ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản và ghi vào bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của lớp (Phụ lục 2), có chữ ký của cố vấn học tập (người chủ trì) và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất);

c) Trưởng các khoa chuyên ngành căn cứ vào biên bản đề nghị của lớp, bảng tổng hợp kết quả rèn luyện xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường;

d) Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường xem xét, thống nhất trình Hiệu trưởng;

e) Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên phải được thông báo cho học sinh, sinh viên ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

### **Điều 13. Thời gian đánh giá và cách tính điểm**

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên trong học kỳ là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá theo quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. Học sinh, sinh viên có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

### **Điều 14. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên**

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa của học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý của Trường và được ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

### **Điều 15. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện**

1. Học sinh, sinh viên có quyền khiếu nại lên Khoa, Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **Chương V**

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN**

#### **Điều 16. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên**

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên có thành tích xứng đáng cần được biểu dương, khuyến khích kịp thời theo các nội dung, mức thưởng do Hiệu trưởng quy định, cụ thể:

a) Đạt giải trong các kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, đoàn thể của học sinh, sinh viên, hoạt động thanh niên xung kích, học sinh, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân theo 03 danh hiệu: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Khá đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên;

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi đối với trường hợp xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và rèn luyện từ Tốt trở lên;

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện từ Xuất sắc;

b) Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp học sinh, sinh viên theo 02 danh hiệu: Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến và Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến đối với trường hợp 80% học sinh, sinh viên xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc đối với trường hợp 80% học sinh, sinh viên xếp loại học tập và rèn luyện từ Giỏi trở lên;

c) Việc đánh giá, xếp loại học tập của học sinh, sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành của Trường về việc tổ chức chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng hệ chính quy. Không xét khen thưởng đối với học sinh, sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần trong năm học đó dưới điểm trung bình.

## **Điều 17. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên**

1. Đầu kỳ học hoặc năm học, Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên tổ chức cho học sinh, sinh viên và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

### **2. Thủ tục xét khen thưởng**

a) Đến kỳ xét khen thưởng, Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên lập danh sách kèm theo bản thành tích của tập thể lớp học sinh, sinh viên và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện.

b) Khoa hợp, xét, đề xuất danh hiệu đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh, sinh viên có thành tích để báo cáo Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường;

c) Căn cứ đề nghị của Khoa, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của học sinh, sinh viên phải được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên.

## **Điều 18. Hình thức kỷ luật đối với học sinh, sinh viên**

1. Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu và ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Đối với học sinh, sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh, sinh viên không được làm;

d) Buộc thôi học: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Hành vi vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Quy chế này.

## **Điều 19. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh, sinh viên**

### **1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật**

a) Học sinh, sinh viên mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

b) Cố vấn học tập họp với tập thể lớp học sinh, sinh viên để phân tích và xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật gửi lên Khoa;

c) Khoa họp xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng.

Thành phần dự họp xét kỷ luật học sinh, sinh viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên ngoài các thành viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên và cố vấn học tập lớp có học sinh, sinh viên vi phạm, còn có đại diện tập thể lớp có học sinh, sinh viên vi phạm và học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật.

2. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

b) Thường trực Hội đồng: Là trưởng phòng Công tác Học sinh – Sinh viên;

c) Các ủy viên: Là đại diện các Khoa chuyên ngành, phòng, trung tâm có liên quan, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên.

3. Hồ sơ xét kỷ luật của học sinh, sinh viên gồm:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp học sinh, sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh, sinh viên vi phạm;

c) Biên bản họp của Khoa và Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên;

d) Các tài liệu có liên quan.

4. Quyết định kỷ luật của học sinh, sinh viên phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên. Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường phải gửi thông báo cho địa phương, nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú và gia đình học sinh, sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

#### **Điều 20. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh, sinh viên không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn, sau khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu học sinh, sinh viên có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau thời gian ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

#### **Điều 21. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật**

Cá nhân, tập thể học sinh, sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc Bộ Công thương xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **Chương VI**

### **ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN**

#### **Điều 22. Nguyên tắc đánh giá**

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác học sinh, sinh viên của Trường.

2. Đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

#### **Điều 23. Tiêu chí đánh giá công tác học sinh, sinh viên và thang điểm**

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 10. Khung điểm cụ thể như sau:

a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm;

b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên: 15 điểm;

c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;

d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;

e) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên: 15 điểm;

f) Nhóm tiêu chuẩn 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên: 10 điểm;

g) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm;

h) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm;

i) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.

2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Quy chế này.

#### **Điều 24. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên**

1. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.



2. Công tác học sinh, sinh viên của Trường được xếp theo 05 loại:

a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;

b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;

c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;

d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;

e) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

**Điều 25. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên và thời gian thực hiện**

1. Hiệu trưởng thành lập Ban đánh giá công tác học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là Trưởng phòng Công tác Học sinh - Sinh viên; các ủy viên khác là lãnh đạo một số khoa, phòng, Trung tâm liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện Hội sinh viên.

2. Ban đánh giá công tác học sinh, sinh viên tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên theo quy định tại Điều 23, Điều 24 Quy chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình Bộ Công thương xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

3. Bộ Công thương kiểm tra kết quả tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên và thông báo kết quả kiểm tra về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Hồ Chí Minh để theo dõi chung, phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

**Điều 26. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên**

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh là căn cứ để Trường đề nghị Bộ Công thương, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét, khen thưởng về công tác học sinh, sinh viên và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục.

## **Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 27. Trách nhiệm của Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên**

1. Chủ trì và phối hợp với các Phòng, Khoa, Trung tâm, Đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên, Cố vấn học tập để tổ chức thực hiện Quy chế này;
2. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động công tác học sinh, sinh viên và đề xuất nguồn lực thực hiện.
3. Phối hợp tốt với gia đình học sinh, sinh viên; Quận đội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, công an và UBND Quận 9; Phường đội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, công an và UBND phường Phước Long B; các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tốt công tác học sinh, sinh viên;
4. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác học sinh, sinh viên và thực hiện chế độ báo cáo về công tác học sinh, sinh viên theo quy định.

### **Điều 28. Trách nhiệm của phòng Quản lý đào tạo**

1. Chủ trì thực hiện Khoản 1 Điều 7 của Quy chế này và phối hợp với phòng Công tác Học sinh – Sinh viên trong việc nhập dữ liệu và bàn giao hồ sơ học sinh, sinh viên cho phòng Công tác Học sinh – Sinh viên;
2. Chủ trì và phối hợp với phòng Công tác Học sinh – Sinh viên ghi kết quả rèn luyện toàn khóa học vào bảng điểm kết quả học tập toàn khóa của học sinh, sinh viên.

**Điều 29. Trách nhiệm của Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Phòng Quản lý Ký túc xá, Phòng Tổ chức – Hành chính, Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, các Khoa, Cố vấn học tập, Đoàn thanh niên và Hội sinh viên, cố vấn học tập**

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ liên quan được nêu trong Điều 7 của Quy chế này.

**HIỆU TRƯỞNG**

